

XUẤT KHẨU HÀNG DỆT MAY VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH ĐẠI DỊCH COVID - 19

TS. Trần Thị Thu Hiền

Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách Công Thương

Xuất khẩu hàng dệt may luôn giữ vai trò quan trọng trong xuất khẩu hàng hóa của nước ta, đẩy mạnh xuất khẩu hàng dệt may luôn là mục tiêu trong chiến lược phát triển xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam. Năm 2019, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may đạt 39 tỷ USD chiếm tỉ trọng 14,76% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa. Sang năm 2020, do ảnh hưởng mạnh mẽ từ đại dịch Covid - 19, xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam đã bị tác động lớn, bên cạnh việc thiếu hụt nguồn cung nguyên phụ liệu do các nước đóng cửa biên giới bởi dịch bệnh, các thị trường xuất khẩu lớn như Mỹ, EU liên tục giãn và hủy đơn hàng khiến cho nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc duy trì sản xuất, kinh doanh. Dự báo đến cuối năm 2020, xuất khẩu hàng dệt may sẽ tiếp tục chịu tác động của đại dịch và chưa thể phục hồi sản xuất và xuất khẩu. Dịch bệnh diễn ra tại Việt Nam và trên thế giới mang đến nhiều khó khăn, thách thức cũng như cơ hội cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng dệt may, từ đó đưa ra những giải pháp thích hợp để đẩy mạnh xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid - 19.

Từ khóa: Xuất khẩu hàng dệt may; Xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam; Xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid - 19.

DEVELOPING THE EXPORT OF VIETNAMESE GOODS IN CONDITIONS FOR IMPLEMENTATION OF VIETNAM - EU FREE TRADE AGREEMENT (EVFTA)

Dr. Tran Thi Thu Hien

Vietnam Institute of Industrial and Trade Policy and Strategy

Development of goods exports is always a strategic goal in our country's economic development in general and trade development in particular. Exports contribute greatly to the total annual GDP, in 2019 the export turnover reached 41,536.4 million USD, accounting for 73.58% of the total import - export turnover. Currently, Vietnam - EU Free Trade Agreement (EVFTA) has been signed and officially approved on June 8th, 2020 to help expand markets with EU countries, eliminate tariffs, strengthening trade and investment conditions between Vietnam and the EU, especially affecting Vietnam's goods export development in the coming time. EVFTA has positive effects, creating many opportunities for Vietnam in developing goods exports. In such a context, it is necessary to propose solutions to develop Vietnam's export of goods when implementing EVFTA. The article uses methods of collecting and analyzing secondary data; methods of comparison, synthesis, analysis and control; methods of economic statistics analysis.

Keywords: Goods exports, Development of goods exports, Development export of goods under EVFTA implementation.

1. Thực trạng xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam trong đại dịch Covid -19

Ngành dệt may Việt Nam luôn giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế đất nước, năm 2019 kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may đạt 39 tỷ USD chiếm tỉ trọng 14,76% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam. Từ trước tới nay, ngành dệt may luôn tạo ra nhiều việc làm cho người lao động, góp phần nâng cao mức sống và ổn định tình hình kinh tế, chính trị và xã hội. Phát triển ngành dệt may giúp chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ kinh tế nông nghiệp sang kinh tế công nghiệp. Xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam đạt giá trị gia tăng ngày càng cao, sản phẩm xuất khẩu đạt chất lượng, tạo ra thương hiệu trên thị trường thế giới, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao, đa dạng của người tiêu dùng.

Từ cuối năm 2019, dịch Covid - 19 xuất phát từ Trung Quốc và lan rộng ra nhiều nước trên thế giới. Sang năm 2020, đại dịch Covid - 19 đã tác động tiêu cực đến xuất khẩu hàng hóa nói chung và xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam nói riêng. Do tình hình đóng cửa biên giới giữa các nước để phòng bệnh dịch lây lan, hai tháng đầu năm 2020 các doanh nghiệp dệt may Việt Nam phải đối mặt với sự thiếu hụt nguồn cung nguyên phụ liệu sản xuất do nguồn nguyên phụ liệu nhập khẩu từ Trung Quốc chiếm tới 80% tổng giá trị nhập khẩu. Bên cạnh đó, hết quý I, kim ngạch xuất khẩu

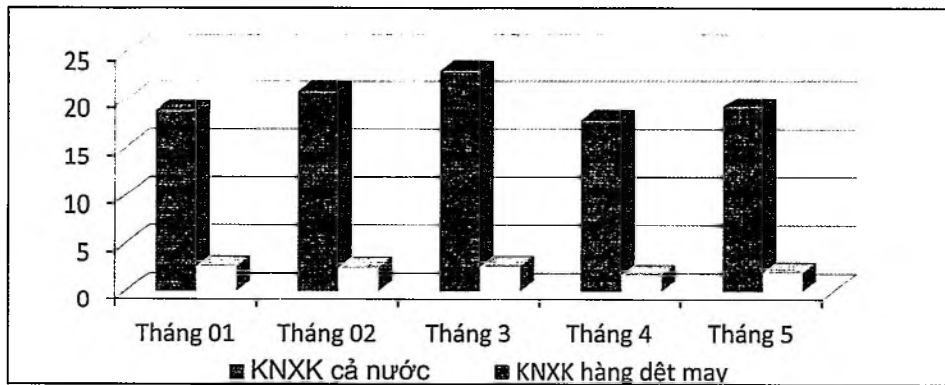
hàng dệt may đạt 7,97 tỷ USD giảm (- 10%) cùng kỳ năm trước, trong tháng 4 kim ngạch xuất khẩu dệt may giảm còn 1,82 tỷ USD và tháng 5 đạt 2,08 tỷ USD. Như vậy, 5 tháng đầu năm 2020 giảm (- 14,85%) so với 5 tháng đầu năm 2019 cho thấy đại dịch Covid - 19 tác động ngày càng mạnh tới xuất khẩu hàng dệt may, tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may so với kim ngạch xuất khẩu hàng hóa cũng giảm (- 13,94%) so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù hiện nay, tại Việt Nam đã khống chế được dịch Covid - 19 nhưng tình hình bệnh dịch tại các nước khác vẫn diễn biến phức tạp, nhất là tại các thị trường xuất khẩu dệt may chủ lực như Mỹ, EU, Nhật Bản, vì vậy ngành dệt may sẽ có sự suy giảm mạnh về xuất khẩu trong năm nay. Các doanh nghiệp dệt may xuất khẩu thiếu hụt đơn hàng, công nhân không có việc làm. Mặc dù Chính phủ đã đưa ra các gói hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp nhưng nhiều doanh nghiệp chưa tiếp cận được, các doanh nghiệp đều mong muốn Chính phủ có các chính sách hỗ trợ để giảm chi phí sản xuất và thông qua doanh nghiệp hỗ trợ lao động để có thể duy trì được đội ngũ nhân công, đẩy mạnh sản xuất sau khi dịch được hạn chế ở Việt Nam. Với tình hình khó khăn hiện nay, rất nhiều các doanh nghiệp chuyển sang sản xuất và xuất khẩu khẩu trang để duy trì hoạt động và trả lương cho người lao động.

Bảng 1. So sánh kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may 5 tháng đầu năm 2020 và 5 tháng đầu năm 2019

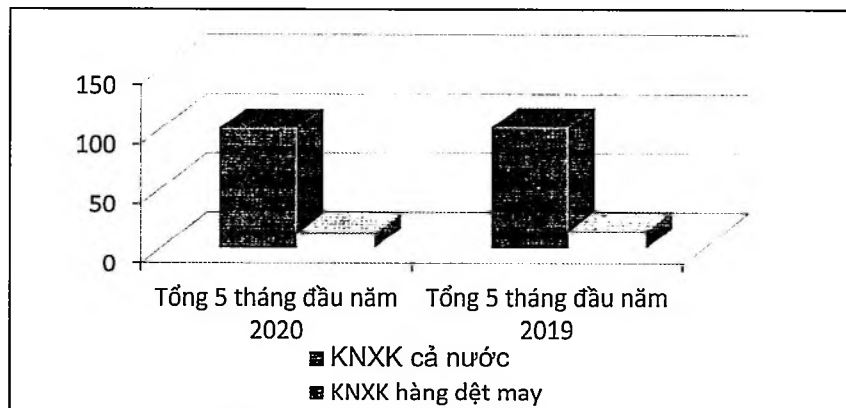
Đơn vị: Tỷ USD

Nội dung	Tháng 01/2020	Tháng 02/2020	Tháng 3/2020	Tháng 4/2020	Tháng 5/2020	Tổng 5 tháng đầu năm 2020	Tổng 5 tháng đầu năm 2019	Thay đổi năm 2020 so với năm 2019 (%)
Kim ngạch xuất khẩu cả nước	18,84	20,96	23,16	17,90	19,19	100,05	101,13	- 1,07
Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may	2,71	2,57	2,69	1,82	2,08	11,87	13,94	-14,85
Xuất khẩu dệt may/Xuất khẩu cả nước (%)	14,38	12,26	11,61	10,17	10,84	11,86	13,78	- 13,94

Nguồn: Số liệu của Tổng cục Hải quan và tính toán của tác giả



Biểu đồ 1. Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam 5 tháng đầu năm 2020



Biểu đồ 2. So sánh kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may 5 tháng đầu năm 2020 và năm 2019

Kim ngạch xuất khẩu cả nước 5 tháng đầu năm 2020 đạt 100,05 tỷ USD, trong đó giá trị kim ngạch xuất khẩu dệt may đạt 11,87 tỷ USD chiếm 11,86% trong tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa cả nước 5 tháng đầu năm 2020 giảm 1,07% với năm 2019 trong khi xuất khẩu hàng dệt may 5 tháng đầu năm 2020 giảm 2,07 tỷ USD (-14,85%) so với năm 2019. Điều này cho thấy, dịch Covid - 19 làm giảm đáng kể giá trị kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong 5 tháng đầu năm, nhưng đã có tác động khá lớn làm giảm kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may. Đại dịch Covid - 19 đã ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng hàng dệt may, thay đổi phương thức sản xuất và tiêu dùng mặt hàng dệt may, từ đó thay đổi một phần cơ cấu mặt hàng dệt may xuất khẩu trong thời gian qua.

Trong những tháng đầu năm, đặc biệt là trong tháng 3 và tháng 4 rất nhiều nước như Mỹ, EU, Canada, Nga... tạm đóng cửa biên

giới đã khiến hoạt động xuất khẩu hàng dệt may của Việt Nam bị gián đoạn. Bên cạnh khó khăn do nguyên liệu sản xuất thiếu hụt, các doanh nghiệp dệt may cũng tạm ngừng xuất khẩu trong thời gian này. Một số doanh nghiệp dệt may đã nhận được thông báo từ phía đối tác là những hàng chưa cắt may thì tạm ngừng cắt may, hàng chưa xuất thì ngừng xuất, nhiều doanh nghiệp dệt may phải chịu nợ với doanh nghiệp bán nguyên liệu. Với tình trạng thiếu đơn hàng, các doanh nghiệp có nguy cơ phải thu hẹp sản xuất và cắt giảm nhân công do những thách thức đặt ra khi thành phẩm sản xuất ra chưa thể xuất khẩu, doanh nghiệp vẫn phải trả đầy đủ các chi phí hoạt động. Dự báo trong nửa cuối năm 2020, tác động của đại dịch Covid -19 tới xuất khẩu dệt may sẽ vẫn tiếp tục. Những thị trường xuất khẩu hàng dệt may chính của Việt Nam là Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, ASEAN, Canada, Nga... trong đó các nước như Mỹ, Nhật Bản, các nước EU chịu tác động rất lớn

từ dịch Covid - 19. Hiện nay một số nước đã kiểm soát được dịch bệnh, tiêu dùng hồi phục, do vậy xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam sang các nước này có xu hướng sẽ tăng lên trong các tháng tiếp theo. Ngoài ra, để đáp ứng nhu cầu trước mắt, nhiều doanh nghiệp dệt may

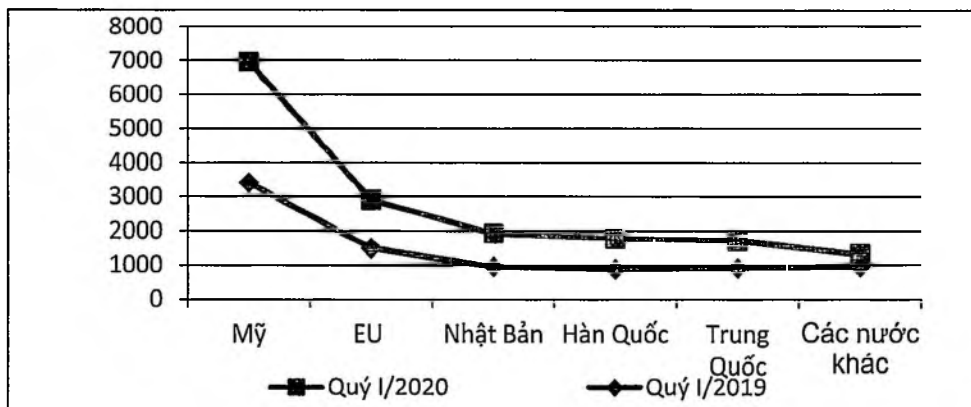
chuyển sang sản xuất và xuất khẩu khẩu trang với giá trị khá lớn, từ đó bù đắp được sự thiếu hụt các đơn hàng truyền thống, tăng doanh thu và duy trì sản xuất, kinh doanh mặt hàng dệt may.

Bảng 2. Kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam tại một số thị trường chính quý I /2020

Đơn vị: Triệu USD

	Quý I/2018	Quý I/2019	Quý I/2020	Thay đổi quý I/2019 so với quý I/2018	Thay đổi quý I/2020 so với quý I/2019
Mỹ	3094	3405	3558	10,5	4,49
EU	1329	1486	1413	11,81	-4,90
Nhật Bản	904,41	948	967	4,82	2,00
Hàn Quốc	837,32	876	889	4,62	1,48
Trung Quốc	794,79	913	785	14,87	-14,02
Khác	848,5	953,0	359	12,32	-37,67
Tổng	7808	8581	7971	9,90	-2,02

Nguồn: Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Tổng cục Hải quan



Biểu đồ 3. So sánh kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang các thị trường chính quý I/2020 với quý I/2019

Từ Bảng 2 và Biểu đồ 3 cho thấy rằng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sang các thị trường chính như Mỹ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc nhìn chung có sự sụt giảm, đặc biệt là thị trường các nước EU bị tác động mạnh bởi dịch Covid - 19 giảm (- 4,9 %) trong quý I/2020 so với quý I/2019. Xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam sang Trung Quốc giảm mạnh do Trung Quốc là nước bắt nguồn của dịch Covid, trong những tháng đầu năm kinh tế Trung Quốc rơi vào tình trạng đình trệ, các thành phố tại Trung Quốc bị phong tỏa, đóng

cửa biên giới. Trong khi đó Trung Quốc là một trong những thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam, dịch Covid - 19 đã làm cho kim ngạch xuất khẩu sang Trung Quốc quý I/2020 giảm (- 14,02%). Các thị trường khác như Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc cũng ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid - 19 với số ca nhiễm bệnh tăng rất cao, hiện nay Nhật Bản và Hàn Quốc đã khống chế được sự lây lan của dịch bệnh, trong khi Mỹ vẫn đứng đầu với số lượng ca nhiễm bệnh tăng lên mỗi ngày. Tuy nhiên, bảng số liệu cho thấy kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may Việt

Nam sang Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc không bị giảm, thậm chí vẫn tăng lên trong những tháng đầu năm 2020. Điều này cho thấy đại dịch Covid - 19 chưa tác động đến xuất khẩu dệt may sang các thị trường xuất khẩu lớn nhưng chắc chắn sẽ tác động vào những tháng nửa cuối năm 2020 do tình trạng thiếu đơn hàng chưa thực sự được khắc phục.

Với tình trạng dịch bệnh tiếp tục lan rộng tại một số quốc gia như hiện nay, nhu cầu tiêu dùng của thế giới về hàng dệt may bị tác động mạnh mẽ. Dịch bệnh kéo theo bất ổn về kinh tế khiến người tiêu dùng chỉ tập trung vào các sản phẩm thiết yếu như thực phẩm, khẩu trang, nước rửa tay. Dịch bệnh Covid - 19 khiến dân chúng hạn chế tụ tập đông người, ít đi mua sắm tại các cửa hàng, siêu thị và trung tâm thương mại. Bên cạnh đó, kinh tế suy thoái cũng làm giảm thu nhập đầu người và giảm chi phí tiêu dùng của mỗi cá nhân, gia đình.

Dự báo tổng cầu dệt may toàn thế giới năm 2020 có nguy cơ sụt giảm. Năm 2019, nhập khẩu hàng dệt may thế giới là 780 tỷ USD. Nếu dịch bệnh còn kéo dài đến cuối năm 2020, dự báo cầu nhập khẩu dệt may thế giới sẽ xuống đến ngưỡng hơn 600 tỷ USD, giảm khoảng 25% so với năm 2019.

Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam phải đối mặt với tình trạng hủy đơn hàng hay giãn đơn hàng giao trong tháng 3, bị đẩy lùi sang tháng 4, tháng 5. Nhiều doanh nghiệp hiện nay chưa có các đơn hàng mới trong tháng 6, chuyển sang may khẩu trang chỉ là giải pháp trong ngắn hạn để duy trì việc làm cho công nhân. Hiện nay, thị trường trong nước đã bão hòa, khẩu trang chỉ là giải pháp tạm thời, không đảm bảo cho sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may đến hết năm 2020.

2. Những khó khăn, thách thức và cơ hội đối với các doanh nghiệp xuất khẩu dệt may Việt Nam trong bối cảnh dịch Covid - 19

*** Khó khăn, thách thức**

- Dịch Covid - 19 đã gây ra rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp dệt may. Trong các tháng đầu năm 2020, tình hình sản xuất và kinh doanh của các doanh nghiệp rơi vào tình

trạng đình trệ, rất nhiều đơn hàng bị hủy, công nhân không có việc làm, doanh thu trong 5 tháng đầu năm và dự báo cả năm 2020 bị sụt giảm mạnh, sẽ tiếp tục có xu hướng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh xuất khẩu dệt may của các năm tiếp theo. Một số doanh nghiệp đã phải tạm dừng hoạt động, nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất, chuyển đổi cơ cấu mặt hàng, cơ cấu thị trường để thích nghi với tình hình chung.

- Hiện nay, tình hình dịch bệnh vẫn kéo dài khiến nhu cầu dệt may toàn cầu sụt giảm ảnh hưởng gián tiếp đến các doanh nghiệp xuất khẩu dệt may ở Việt Nam. Trong đó, các doanh nghiệp dệt chiếm khá ít (khoảng 18% trong tổng số lượng các doanh nghiệp dệt may), các doanh nghiệp dệt sẽ ít bị ảnh hưởng hơn các doanh nghiệp may nhờ tận dụng được nguồn sợi trong nước và không phụ thuộc vào xuất khẩu, chủ yếu sản xuất để phục vụ nội địa. Tuy nhiên, các doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc gặp khó khăn trong 3 tháng đầu năm khi nguồn cung nguyên liệu chủ yếu từ Trung Quốc, Hàn Quốc bị gián đoạn do dịch bệnh, sang tháng 4, tháng 5 khi các thị trường này hoạt động trở lại, nguồn cung bắt đầu được nối lại thì dịch bệnh lại tiếp tục bùng phát tại các thị trường xuất khẩu chủ lực như Mỹ, EU. Các bạn hàng tại Mỹ và EU liên tục thông báo giãn hoặc hủy đơn hàng khiến tình hình tiêu thụ hàng may mặc của các doanh nghiệp Việt Nam gặp khó khăn.

- Mặc dù doanh thu các tháng đầu năm của các doanh nghiệp xuất khẩu dệt may bị giảm đáng kể so với cùng kỳ của năm trước (giảm hơn 50%) do hoạt động sản xuất, kinh doanh bị ngưng trệ bởi dịch Covid - 19 nhưng các doanh nghiệp vẫn phải chịu các khoản chi phí như trả lương, chi phí lãi vay, thuê mặt bằng, các khoản chi phí khác... Đây là một trong những thách thức rất lớn đối với doanh nghiệp dệt may cần phải ứng phó khi chịu tác động của dịch Covid - 19. Những khó khăn về nguồn thu và chi phí như vậy đã buộc các doanh nghiệp dệt may cắt giảm lao động (gần 30% doanh nghiệp), nhiều doanh nghiệp phải cho lao động nghỉ không lương và giảm lương lao động (khoảng 70% doanh nghiệp).

- Tình trạng giãn hoặc hủy đơn hàng khiến cho các doanh nghiệp bị tổn động vốn ở khâu nguyên phụ liệu và thành phẩm. Những doanh nghiệp dệt may theo phương thức FOB (mua nguyên liệu, bán thành phẩm) sẽ bị ảnh hưởng nặng nề hơn. Các doanh nghiệp theo phương thức CMT (gia công sản phẩm, nhận nguyên liệu từ khách hàng) chủ yếu bị tổn động vốn ở thành phẩm.

- Ngành dệt may là ngành sử dụng nhiều lao động, chi phí trả lương rất lớn chỉ sau chi phí nguyên phụ liệu, trong giai đoạn khó khăn do dịch Covid - 19 nếu cho nhân công nghỉ việc thì sau này khi sản xuất phục hồi việc tuyển lại đội ngũ nhân công có tay nghề là rất khó. Nếu doanh nghiệp vẫn duy trì đội ngũ nhân công khi ngừng việc sản xuất sẽ phải trả lương cho người lao động theo thỏa thuận của hai bên mà không được thấp hơn mức lương tối thiểu vùng. Như vậy, mức chi phí trả lương cho người lao động của mỗi doanh nghiệp ước tính khoảng từ 3 đến 10 tỷ đồng hàng tháng. Để ứng phó với tình hình đó, nhiều doanh nghiệp dệt may đã giảm số ngày làm việc của người lao động xuống và cho làm việc luân phiên để duy trì sản xuất, hoạt động của doanh nghiệp.

*** Cơ hội**

- Trong bối cảnh dịch bệnh lan rộng trên thế giới, các doanh nghiệp dệt may có cơ hội tìm ra những hướng phát triển mới phù hợp với nhu cầu thị trường giúp các doanh nghiệp vượt qua khó khăn do đại dịch đề tồn tại và phát triển. Các doanh nghiệp nắm bắt cơ hội chuyển dịch cơ cấu mặt hàng và cơ cấu thị trường phù hợp với thực tế và xu hướng của thị trường dệt may thế giới.

- Vừa qua, Việt Nam đã thành công trong việc phòng chống và ngăn chặn được đại dịch Covid - 19, nâng cao uy tín của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế. Đây cũng là một cơ hội để nhiều quốc gia trên thế giới biết đến Việt Nam như một quốc gia có môi trường an toàn, thuận lợi để đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh. Việt Nam tiếp tục thu hút các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) trong lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu hàng dệt may. Bên cạnh đó, trong bối cảnh dịch bệnh vẫn đang diễn biến phức tạp tại nhiều quốc gia trên thế giới thì việc kiểm soát tốt dịch bệnh ở

Việt Nam đã tạo ra lợi thế trong việc phục hồi nền kinh tế nói chung và cho xuất khẩu hàng dệt may nói riêng, tạo đà cho phát triển kinh tế, xã hội trong thời gian tới.

- Đại dịch Covid 19 đã làm thay đổi một phần trong nhận thức của người tiêu dùng, xu hướng chuyển dịch trong thị hiếu tiêu dùng, thay đổi phương thức giao dịch do yêu cầu hạn chế tiếp xúc, giao dịch từ xa, từ đó xuất hiện nhiều doanh nghiệp kinh doanh trực tuyến dựa trên kinh tế số, trong đó có các doanh nghiệp dệt may. Việc thay đổi về sở thích, nhu cầu về mặt hàng dệt may sẽ đem lại cơ hội thị trường mới cho các doanh nghiệp Việt Nam, góp phần thay đổi chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị dệt may.

- Để thích ứng với sự biến đổi của thị trường dệt may thế giới trong đại dịch, các doanh nghiệp dệt may có cơ hội đánh giá và cơ cấu lại nguồn nguyên vật liệu, khách hàng, từ đó xây dựng phương án đổi mới mô hình sản xuất, thay đổi chiến lược kinh doanh để thích ứng kịp thời với nhu cầu của thị trường. Ngoài ra, đây cũng là thời điểm để các doanh nghiệp triển khai các tiến bộ kỹ thuật, chuyên giao công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất. Áp dụng các công nghệ mới, nguyên liệu mới với chi phí phù hợp tạo ra các sản phẩm dệt may xuất khẩu chất lượng cao, giá thành giảm, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và doanh nghiệp dệt may.

- Trong thời gian qua do nhiều nước đóng cửa biên giới, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đã tìm kiếm các thị trường tiêu thụ sản phẩm mới, tìm kiếm nguồn cung ứng nguyên vật liệu thay thế có lợi thế so sánh. Các doanh nghiệp chủ động tìm kiếm bạn hàng mới để giải quyết số mặt hàng chưa được xuất khẩu, nhanh nhạy nắm bắt những cơ hội kinh doanh mới. Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam chắc chắn sẽ có những thay đổi phù hợp và có những bước phục hồi mạnh mẽ trong thời gian sắp tới.

3. Các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu hàng dệt may trong thời kỳ đại dịch Covid - 19

3.1. Mở rộng và tìm kiếm một số thị trường lân cận và các thị trường trong khu vực

Các doanh nghiệp dệt may Việt Nam cần mở rộng kinh doanh, kết nối thêm nhiều bạn

hàng tại một số thị trường lân cận và trong khu vực không bị ảnh hưởng lớn bởi dịch bệnh như Đài Loan, Singapore, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Lào, Campuchia... Các doanh nghiệp tiếp tục đưa ra giải pháp đa dạng thị trường xuất khẩu thay vì chủ yếu tập trung nguồn lực cung ứng hàng dệt may xuất khẩu cho các nước Mỹ, châu Âu. Tuy nhiên, việc tìm kiếm thị trường ngách chỉ bù đắp được một phần thiệt hại do dịch Covid - 19 gây ra. Việc mở rộng thị phần đủ lớn để thay thế cho các thị trường chính như Mỹ, EU chưa thực sự khả quan. Cần nắm bắt các phân khúc thị trường này để đưa ra chiến lược xuất khẩu hợp lý về sản phẩm, thị hiếu, phương thức xuất khẩu. Từ đó sẽ giúp ngành dệt may Việt Nam tránh được sự phụ thuộc quá lớn vào nguồn cung nguyên vật liệu từ Trung Quốc và nguồn cầu về hàng dệt may rất lớn là Mỹ, EU trong giai đoạn ngừng và giảm xuất nhập khẩu hàng dệt may tới các thị trường này.

3.2. Tăng cường sản xuất và xuất khẩu khẩu trang, trang phục y tế

Hiện nay, trên thế giới, nhu cầu về khẩu trang và trang phục y tế trong dịch Covid - 19 rất lớn. Các doanh nghiệp nên có sự chuyển đổi hoặc mở rộng sản xuất khẩu trang, trang phục y tế làm từ vải kháng khuẩn. Với tình hình dịch bệnh như hiện nay, các quốc gia đã hạn chế xuất khẩu nguyên phụ liệu dùng để sản xuất sản phẩm phòng chống dịch. Do vậy, nguồn nguyên liệu đầu vào cần mua từ các doanh nghiệp trong nước, và một số lượng vải kháng khuẩn cần được chuyển đổi từ việc may các mặt hàng dệt may khác như thể thao sang may trang phục y tế và khẩu trang y tế nhằm thay thế các đơn hàng bị hủy và đáp ứng nhu cầu thực tế. Cần nắm bắt thông tin cần thiết từ thị trường các nước để sản xuất các sản phẩm như khẩu trang và trang phục y tế đáp ứng đúng những tiêu chuẩn về kỹ thuật, đáp ứng thị hiếu và nhu cầu của người tiêu dùng các nước nhằm nâng cao chất lượng các mặt hàng dệt may về trang phục và khẩu trang y tế.

Hoạt động sản xuất khẩu trang, trang phục y tế cần tiếp tục được đẩy mạnh khi tình hình kinh doanh xuất khẩu hàng dệt may chưa thực

sự được cải thiện và tình hình diễn biến dịch bệnh Covid - 19 ngày càng tăng lên nhanh trên thế giới. Tuy nhiên, các mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam chưa đáp ứng được tiêu chuẩn của các nước, nhất là các nước phát triển như Mỹ, Anh, Pháp, Đức... nên khó xâm nhập vào thị trường các nước. Như vậy, để có thể xuất khẩu trang phục, khẩu trang y tế sản xuất bằng vải kháng khuẩn với số lượng lớn, các doanh nghiệp cần nghiên cứu về tiêu chuẩn kỹ thuật của các nước xuất khẩu, các tiêu chuẩn quốc tế về khẩu trang và trang phục y tế, chứng minh được sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn, phù hợp với nhu cầu người tiêu dùng các nước.

3.3. Điều tiết chi phí sản xuất, hỗ trợ người lao động bị giảm và mất việc làm

Các doanh nghiệp dệt may cần cắt giảm chi phí sản xuất trong thời gian sản xuất, xuất khẩu bị đình trệ sao cho phù hợp để vẫn duy trì được hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời kỳ khó khăn do dịch bệnh Covid - 19. Để tiết giảm và điều tiết chi phí sao cho phù hợp mà vẫn mang lại hiệu quả trong thời kỳ dịch bệnh, các doanh nghiệp trước tiên phải tìm được nguồn cung ứng nguyên vật liệu thay thế phù hợp với những mặt hàng dệt may xuất khẩu đã sản xuất và những mặt hàng mới, giảm tối đa các chi phí thuê mặt bằng, phí hạ tầng khu công nghiệp, phí xử lý nước thải trong thời gian nhà máy dừng hoạt động do dịch bệnh. Giảm chi phí nhân công bằng cách áp dụng giờ làm linh hoạt đối với người lao động. Doanh nghiệp cần có sự hỗ trợ, bảo vệ người lao động khi hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp bị suy giảm. Doanh nghiệp cần đảm bảo trả lương cho người lao động ở mức lương tối thiểu trở lên để họ duy trì được cuộc sống. Bên cạnh việc giảm giờ làm, giảm lương, doanh nghiệp nên duy trì số lượng lao động, chung sức cùng vượt qua thời kỳ khó khăn. Đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, cung cấp thực phẩm để tăng cường sức khỏe cho người lao động khi cần thiết. Doanh nghiệp trả trợ cấp cho người lao động bị nghỉ việc tạm thời. Đối với những trường hợp bị mất việc làm, doanh nghiệp nên có những hỗ trợ nhất định để họ có thời gian tìm công việc khác và ổn định cuộc sống.

3.4. Thu hút vốn đầu tư trong thời kỳ dịch bệnh còn kéo dài trên thế giới

Trong bối cảnh dịch bệnh vẫn tiếp tục bùng phát ở rất nhiều nước trên thế giới, trong khi đó tại Việt Nam đã kiểm soát được dịch bệnh cũng là một yếu tố môi trường quan trọng để thu hút các nhà đầu tư đến Việt Nam. Hiện nay, các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) xuất khẩu dệt may chiếm tới 70% tổng số doanh nghiệp. Như vậy, ngành dệt may tiếp tục thu hút FDI thông qua các dự án đầu tư trong lĩnh vực dệt, nhuộm, sản xuất nguyên liệu xơ, sợi nhân tạo, sản xuất nguyên phụ liệu. Các tập đoàn lớn đến từ Hàn Quốc, Đài Loan, Nhật Bản sẽ giúp các doanh nghiệp dệt may tham gia tích cực vào chuỗi cung ứng toàn cầu, mở rộng tại các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ, EU và thâm nhập vào các thị trường tiềm năng trong thời gian tới. Để gia tăng giá trị cho xuất khẩu dệt may, cần đa dạng hóa đầu tư FDI không chỉ ở lĩnh vực gia công mà cần thu hút đầu tư vào lĩnh vực sợi, may và phụ liệu, khi đó Việt Nam sẽ chủ động được về nguồn nguyên phụ liệu trong nước, không bị phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu. Khi xảy ra dịch bệnh như giai đoạn hiện nay thì sẽ không bị ảnh hưởng lớn tới sản xuất, kinh doanh xuất khẩu hàng dệt may. Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA)

vừa được ký kết cũng tạo ra cơ hội để Việt Nam thu hút đầu tư do những lợi thế trong xuất khẩu dệt may.

3.5. Giải pháp từ phía Nhà nước và Hiệp hội Dệt may

- Nhà nước cần tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi, gỡ bỏ rào cản đối với hoạt động của doanh nghiệp như hạn chế các hoạt động thanh tra, kiểm tra, cắt giảm thủ tục hành chính để giảm chi phí hoạt động cho doanh nghiệp. Nhà nước cần đưa ra các gói hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp như vay lãi suất thấp để giúp doanh nghiệp có tiền trang trải chi phí và vượt qua khó khăn do dịch bệnh.

- Hiệp hội Dệt may là cầu nối giữa doanh nghiệp trong nước và thị trường nước ngoài. Hiệp hội cần thu thập và xử lý thông tin nhanh chóng, kết nối với các hiệp hội, cơ quan khác có chức năng liên quan, đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời và chính xác về thị trường, đối thủ cạnh tranh, nhu cầu tiêu dùng tại các nước trong thời kỳ dịch bệnh Covid - 19 đang tiếp tục gia tăng giúp các doanh nghiệp tìm ra hướng đi đúng trong thời kỳ này. Hiệp hội cần tổ chức các buổi hội thảo, gặp gỡ để trao đổi kinh nghiệm giữa các doanh nghiệp kinh doanh xuất khẩu hàng dệt may, vận động các nguồn tài trợ nhằm hỗ trợ về kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực, tiếp cận thị trường trong thời kỳ dịch bệnh còn kéo dài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Thị Phúc Nguyên, Báo cáo cập nhật ngành dệt may tháng 03/2020, FPT Securities.
2. Hoàng Hân, Tác động của đại dịch Covid 19 lên toàn chuỗi cung ứng dệt may, Số 378 tháng 4/2020, Tạp chí Dệt may và Thời trang Việt Nam, Tập đoàn dệt may Việt Nam.
3. Quyết định số 3218/QĐ-BCT của Bộ Công Thương về việc Phê duyệt quy hoạch phát triển ngành công nghiệp dệt may Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
4. Quyết định số 870/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 20/3/2020 về việc hướng dẫn kỹ thuật tạm thời cho khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn.
5. Tổng cục Hải quan, Số liệu xuất khẩu hàng hóa theo tháng (năm 2019, năm 2020).
6. European civil society strategy, Fair & sustainable textiles, COVID-19 crisis: impacts on textile, garment, leather and footwear sector. The urgency of a EU comprehensive strategy to mitigate the effect on a high - risk value chain.